

Số: 01/2016/NQ-HĐND

Vị Thanh, ngày 29 tháng 02 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Đảm bảo tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA VIII KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);

Triển khai thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;

Triển khai thực hiện Quyết định số 1899/QĐ-TTg ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đảm bảo tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2013 - 2020”;

Xét Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Đảm bảo tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang thống nhất phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Đảm bảo tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu chung:

Bảo đảm nguồn tài chính bền vững cho việc thực hiện thành công các mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Chiến lược phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đảm bảo ngân sách Nhà nước ở Trung ương và địa phương cho Chương trình phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020;

b) 80% doanh nghiệp chủ động bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại doanh nghiệp;

c) 80% số người nhiễm HIV có thể bảo hiểm y tế được chi trả theo quy định vào năm 2016 và đạt 100% vào năm 2020;

d) Tăng tỷ lệ người dân trong độ tuổi từ 15 - 49 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS đạt 80% vào năm 2020;

đ) Trên 80% người nhiễm HIV có nhu cầu điều trị bằng thuốc ARV tiếp cận được thuốc ARV vào năm 2016 và 100% vào năm 2020;

e) Giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 5% vào năm 2016 và dưới 2% vào năm 2020;

g) Giảm 50% số người nhiễm mới HIV trong nhóm nghiện chích ma túy vào năm 2016 và 80% vào năm 2020;

h) Giảm 50% số người nhiễm mới HIV do lây truyền qua đường tình dục vào năm 2016 và 80% vào năm 2020;

i) 100 người nghiện chích ma túy được điều trị thay thế bằng thuốc Methadone vào năm 2016 và 80% người nghiện chích ma túy quản lý được điều trị Methadone vào năm 2020.

3. Ước tính nhu cầu kinh phí giai đoạn 2016 - 2020:

Tổng kinh phí cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2016 - 2020 là: **16.613,8 triệu đồng**, trong đó:

- Nguồn ngân sách Trung ương: 2.417 triệu đồng;
- Nguồn bảo hiểm y tế: 8.143 triệu đồng;
- Nguồn xã hội hóa: 540 triệu đồng;
- Nguồn ngân sách địa phương (sự nghiệp y tế): 5.513,8 triệu đồng.

Đối với nguồn ngân sách địa phương: Căn cứ vào dự toán (nguồn sự nghiệp y tế) được Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2016 và những năm tiếp theo cùng với các nguồn kinh phí hợp pháp khác để cân đối, bố trí kinh phí đảm bảo nội dung chi cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa VIII, kỳ họp thứ 17 thông qua và có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày thông qua./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. 



Huỳnh Thanh tạo